

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 81/2018/DS-ST.

Ngày: 29-11-2018.

V/v: “Tranh chấp hợp đồng
tín dụng”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh.

2. Ông Nguyễn Văn Ngẫu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Ngọc Nam, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Trường- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử công khai vụ án thụ lý số 186/2018/TLST-DS ngày 21 tháng 08 năm 2018 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2018/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 636/2018/QĐST-DS ngày 12 tháng 11 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV, địa chỉ: Phường H, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G -Chức vụ: Chủ tịch hội đồng thành viên.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hiền T, chức vụ: Trưởng phòng Thu hồi nợ pháp lý-trung tâm thu hồi nợ- Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV. Theo văn bản ủy quyền số 50/UQ-VH.18 ngày 18/04/2018.

Ông Lê Hiền T ủy quyền cho anh Vi Văn C, sinh năm 1983. Theo văn bản ủy quyền ngày 19/04/2018. “Có mặt”

- Bị đơn: Bà **Lý Mỹ N**, sinh năm 1988, địa chỉ: ấp N, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Nai. “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Trong đơn khởi kiện đề ngày 19 tháng 04 năm 2018 của nguyên đơn- Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV và các lời khai tiếp theo tại Tòa cũng như tại phiên tòa sơ thẩm của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn-anh Vi Văn C trình bày:

Vào ngày 19/10/2015, bà Lý Mỹ N có ký hợp đồng tín dụng số 20151019-101109-0005 với Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng TV vay số tiền 53.166.186 đồng với lãi suất thỏa thuận 3.33%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, bà Lý Mỹ N có trách nhiệm thanh toán cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng TV số tiền 93.566.000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 36 tháng. Trong 35 tháng đầu, mỗi tháng trả 2.558.000 đồng và tháng cuối cùng trả 4.036.000 đồng. Bắt đầu từ ngày 01/12/2015.

Thực hiện hợp đồng, bà N đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và đã thanh toán cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng TV 6 lần với tổng số tiền là 26.569.792 đồng. Kể từ ngày 04/02/2018 đến đến khi khởi kiện, bà Lý Mỹ N không thanh toán thêm bất cứ khoản nào dù Công ty đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở.

Đến nay xét xử sơ thẩm, bà N đã thanh toán thêm được số tiền 6.500.000 đồng. Tổng cộng số tiền bà N đã trả là 33.069.792 đồng.

Do bà N trễ hạn thanh toán nên Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng TV khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Lý Mỹ N thanh lý hợp đồng trả một lần cho công ty toàn bộ số tiền nợ bao gồm các khoản sau:

- Khoản nợ gốc: 31.097.408 đồng.

- Khoản nợ lãi: 29.398.800 đồng.

Tổng cộng là 60.496.208 đồng và lãi chậm thanh toán phát sinh từ khi bản án có hiệu lực pháp luật theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn-bà Lý Mỹ N không hợp tác đến tòa án làm việc và vắng nhà khi tòa án kết hợp với chính quyền địa phương đến nhà làm việc nên không có lời khai.

** Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành:*

Thẩm phán thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, việc thu thập chứng cứ thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đảm bảo đúng trình tự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn và đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo

qui định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn-Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng TV, xử buộc bà Lý Mỹ N phải thanh toán cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV số tiền 60.596.208 đồng và lãi chậm thanh toán phát sinh từ khi bản án có hiệu lực pháp luật theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn-bà Lý Mỹ N đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ đến lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt. Do đó, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt bị đơn-bà Lý Mỹ N.

[2] Về nội dung vụ án:

Bà Lý Mỹ N có ký hợp đồng tín dụng số 20151019-101109-0005 với Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng TV vào ngày 19/10/2015 để vay số tiền 53.166.186 đồng với lãi suất thỏa thuận 3.33%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, bà Lý Mỹ N có trách nhiệm thanh toán cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng TV số tiền 93.566.000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 36 tháng. Trong 35 tháng đầu, mỗi tháng trả 2.558.000 đồng, tháng cuối cùng trả 4.036.000 đồng. Bắt đầu từ ngày 01/12/2015.

Sau khi nhận tiền, bà N có thanh toán cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng TV là 33.069.792 đồng.

Do bà N trễ hạn thanh toán nên Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng TV khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Lý Mỹ N thanh lý hợp đồng trả một lần cho công ty toàn bộ số tiền nợ gốc: 31.097.408 đồng và lãi: 29.398.800 đồng, tổng cộng là 60.496.208 đồng và lãi chậm thanh toán phát sinh từ khi bản án có hiệu lực pháp luật theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

Tại phiên tòa công khai, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Yêu cầu của nguyên đơn về thanh toán số nợ vay là có đủ cơ sở để chấp nhận. Bởi vì, theo giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20151019-101109-0005 ngày 19/10/2015 giữa bà Lý Mỹ N với Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng TV được ký kết trên cơ sở tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật. Theo Điều 2 của giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20151019-101109-0005 ngày 19/10/2015 thì có thỏa thuận cụ thể về số tiền vay, lãi suất, phương thức cho

vay, ngày thanh toán, thời hạn vay nhưng bà Lý Mỹ N không thực hiện đúng theo hợp đồng nên có căn cứ buộc bà Lý Mỹ N phải thanh toán cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng TV số tiền gốc là 31.097.408 đồng và lãi: 29.398.800 đồng, tổng cộng là 60.496.208 đồng.

Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng TV yêu cầu bà Lý Mỹ N phải chịu lãi chậm thanh toán phát sinh từ khi bản án có hiệu lực pháp luật theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Yêu cầu về lãi chậm trả của Ngân hàng TMCP TV phù hợp với quy định tại điều 471 Bộ luật dân sự 2005 và Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng nên có cơ sở chấp nhận.

[5] Về án phí: Theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà Lý Mỹ N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, cụ thể là $5\% \times 60.496.208 \text{ đồng} = 3.024.810 \text{ đồng}$ (sau khi làm tròn).

Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với nhận định nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 274 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2005.

Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn- Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng TV về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” đối với bị đơn-bà Lý Mỹ N.

Xử buộc bà Lý Mỹ N phải có trách nhiệm thanh toán cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng TV số tiền gốc là 31.097.408 đồng và lãi: 29.398.800 đồng, tổng cộng là 60.496.208 đồng (sáu mươi triệu bốn trăm chín mươi sáu ngàn hai trăm lẻ tám đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bà Lý Mỹ N chậm thanh toán cho Công ty tài chính TNHH một thành viên TV thì bà Lý Mỹ N phải chịu tiền lãi phát sinh đối với số tiền chậm thanh toán theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

2. Về án phí: Bị đơn- bà Lý Mỹ N phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 3.024.810 đồng.

Hoàn trả cho nguyên đơn- Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.670.000 đồng theo biên lai thu số 006640 ngày 16/08/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành.

3. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trí Hoàng